

những cán bộ kiêm dịch thực vật được cấp giấy chứng minh và trang phục kiêm dịch thực vật, lập dự trù kinh phí hàng năm và quản lý việc cấp phát, sử dụng giấy chứng minh và trang phục kiêm dịch thực vật.

*Hà-nội, ngày 21 tháng 4 năm 1971*

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp

*Thứ trưởng*

LÊ TRUNG ĐÌNH

Trong khi thi hành thông tư số 301-TC/HCVX ngày 31-12-1969 và thông tư hướng dẫn bổ sung này, nếu có gì mắc mưu khó khăn đề nghị phản ánh với Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết.

*Hà-nội, ngày 21 tháng 4 năm 1971*

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

*Thứ trưởng*

TRỊNH VĂN BÌNH

### BỘ TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ số 15-TC/HCVX ngày 21-4-1971 hướng dẫn bổ sung việc cấp phát khoản phụ cấp cho các đối tượng được mua vải tiêu chuẩn theo giá cung cấp.**

Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung việc cấp phát khoản phụ cấp nói trong thông tư số 301-TC/HCVX ngày 31-12-1969 như sau :

1. Những người được hưởng tiền phụ cấp mua vải theo giá cung cấp mỗi năm 3đ60 là những người hiện đang công tác, sản xuất ở các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước, các đoàn thể nhân dân, và những người được hưởng tiêu chuẩn mua vải theo giá cung cấp (như những người về hưu, mất sức lao động, tai nạn lao động, thương binh, con liệt sĩ không nơi nương tựa, v.v... theo đúng chính sách chế độ Nhà nước đã quy định).

Cán bộ, công nhân, viên chức thôi việc vào những tháng cuối năm không được khoản phụ cấp 3đ60 cho năm sau, mặc dù cơ quan thương nghiệp đã cấp phát phiếu vải theo tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước.

Đối với những người mới được tuyển dụng vào cơ quan xí nghiệp Nhà nước vào những tháng cuối năm, thuộc đối tượng được mua vải theo giá cung cấp thì cũng được hưởng khoản phụ cấp 3đ60 nói trên, về năm đó.

2. Đối với thương binh (cũ và mới) *cực chân, có chân giả*, công tác ở cơ quan xí nghiệp, công nông, lâm trường, ở trại thương binh, trại sản xuất hay về gia đình, ngoài tiêu chuẩn chính còn được mua thêm hàng năm 2m20 vải theo giá cung cấp, thì ngoài số tiền được phụ cấp (3đ60) theo tiêu chuẩn chính, còn được phụ cấp thêm 1đ60 mỗi năm.

Khoản phụ cấp thêm 1đ60 thi hành bắt đầu từ năm 1971; cơ quan đơn vị nào trả khoản phụ cấp 3đ60 cho đối tượng thương binh nói trên, thi trả thêm khoản phụ cấp 1đ60 này.

### ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

**QUYẾT ĐỊNH số 40-TSX/VGNN ngày 16-4-1971 về giá bán buôn thép lá, ống thép.**

### CHỦ NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

*Căn cứ vào nghị định số 106-CP ngày 24-6-1965 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Vật giá Nhà nước;*

*Căn cứ vào nghị quyết số 91-CP ngày 14-8-1965 của Hội đồng Chính phủ quy định về nguyên tắc xác định giá bán buôn tư liệu sản xuất,*

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** — Nay quy định giá bán buôn của Công ty ngoại thương giao cho Công ty vật tư và các ngành được nhận trực tiếp của ngoại thương và giá bán buôn vật tư một tấn thép lá, ống thép theo bảng giá kèm theo quyết định này.

**Điều 2.** — Giá bán buôn của Công ty ngoại thương giao cho Công ty vật tư là giá giao tại cảng Hải-phòng, ga Yên-viên hoặc ga Đông-anh Hà-nội.

Giá bán buôn vật tư là giá bán tại địa điểm bán hàng chính của Chi cục vật tư tại mỗi tỉnh trên toàn miền Bắc; hàng giao trên phương tiện bên mua.

**Điều 3.** — Quyết định này thi hành kể từ ngày ký.

*Hà-nội, ngày 16 tháng 4 năm 1971*

K.T. Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước

*Phó chủ nhiệm*

LÊ TRUNG TỎA